

Soạn Looking back - Unit 7 lớp 9 SGK trang 16, 17

1. Match the words in A with their description or definition in B.

(Nối các từ ở cột A với miêu tả hoặc định nghĩa của chúng ở cột B.)

1-d	2-e	3-g	4-b	5-h	6-f
-----	-----	-----	-----	-----	-----

2. Write a verb for a cooking method under each picture. ...

(Viết 1 động từ cho phương pháp nấu ăn dưới mỗi bức tranh. Ký tự đầu tiên đã được cho.)

A. steam	B. deep-fly	C. stir-fry	D. bake
E. roast	F. grill	G. simmer	H. stew

3. Fill each blank with a word/phrase in the box.

(Điền vào mỗi chỗ trống với 1 từ/cụm từ trong khung. Có 1 từ dư.)

1. hamburger	2. sushi	3. deep-fly	4. steam	5. stew
--------------	----------	-------------	----------	---------

Hướng dẫn dịch

Ừm, tôi nghĩ có vài cách để giữ dáng đẹp. Đầu tiên, chúng ta nên ăn uống một cách lành mạnh. Đừng ăn quá nhiều thức ăn nhanh. Một số người ăn một cái hamburger to và nước ngọt cho bữa trưa. Nó không phải là một ý hay bởi vì bữa ăn không bao gồm bất kỳ rau củ nào. Thay vào đó, nếu họ muốn có một bữa trưa nhanh và lành mạnh, họ nên mua một ít sushi bơ. Thứ hai, chúng ta không nên chiên rán thức ăn. Chúng ta nên hầm nó. Thức ăn nấu bằng hơi nước không sử dụng bất kỳ chất béo nào. Nếu bạn thích, bạn cũng có thể hầm thịt với rau củ. Món đó lành mạnh và giàu dinh dưỡng.

4. Circle the correct answer

(Khoanh tròn trả lời đúng.)

1. slice	2. sticks	3. any - some	4. bag	5. clove	6. bunch
----------	-----------	------------------	--------	----------	----------

5. Complete the sentences with your own ideas. Use the ...

(Hoàn thành các câu với ý kiến của chính em. Sử dụng động từ khuyết thiếu (kiếm khuyết) được cho.)

1. ..., you might become overweight/ it might badly affect your health.
2. you can go to the cinema with your friend/ you can play game for 1 hour.
3. He should eat less sweets.../ He should brush his teeth regularly.
4. She must eat less rice and bread.../ she must reduce the amount of fast food she eats.
5. ..., you can cook many delicious dishes./ you can learn many recipes.

6. Rearrange the lines to make a complete conversation

(Sắp xếp lại các dòng để làm thành 1 đoạn hội thoại hoàn chỉnh.)

Thứ tự đúng: B – E – F – I – A – H – J – C – G – D

Dịch đoạn hội thoại sau khi đã sắp xếp

A: Thật là một buổi sáng Chủ nhật thư giãn!

B: Đúng vậy, trời mát và có nắng. Cậu định sẽ làm gì?

A: Tớ sẽ làm một ít bánh pancake.

B: Bánh pancake à?

A: Đúng thế. Đây là lần đầu tiên tớ làm món này.

B: Thật á? Thế chúng ta có dùng mật ong không?

A: Có chứ, một chút mật ong và vài lát chuối nữa.

B: Tớ sẽ giúp cậu bóc vỏ chuối nhé?

A: Chắc chắn rồi, cậu có thể giúp tớ nếu cậu muốn.

B: Tớ không thể chờ đến lúc thử nếm món pancake của cậu! Trông chúng ngon quá.